

Để quá trình tiếp thu kiến thức mới trở nên dễ dàng và đạt hiệu quả nhất, trước khi bắt đầu bài học mới các em cần có sự chuẩn bị nhất định qua việc tổng hợp nội dung kiến thức lý thuyết trọng tâm, sử dụng những kiến thức hiện có trả lời câu hỏi liên quan. Dưới đây chúng tôi đã soạn sẵn **Lời giải Sinh học 10 Bài 4: Cacbohidrat và lipit đầy đủ**, giúp các em tiết kiệm thời gian. Nội dung chi tiết được chia sẻ dưới đây.

## Soạn Sinh 10 Bài 4: Cacbohidrat và lipit

Trả lời câu hỏi Sinh 10 Bài 4 trang 19

Trả lời câu hỏi Sinh 10 Bài 4 trang 19:

Hãy kể tên các loại đường mà em biết và nêu chức năng của chúng đối với tế bào.

### Lời giải:

Một số loại đường:

- Đường đơn: Ví dụ như:

+ Glucôzơ: cấu tạo đường đôi như saccarôzơ; cấu tạo nên đường đa như tinh bột.

+ Fructôzơ: cấu tạo nên đường đôi như saccarôzơ.

+ Galactôzơ: cấu tạo nên đường đôi như lactôzơ.

+ Ribôzơ: cấu tạo nên ribonucleôtit là thành phần của ARN.

+ Deoxiribôzơ: cấu tạo nên nucleôtit là thành phần của ADN.

- Đường đôi: Ví dụ như mantôzơ, lactôzơ, saccarôzơ,... có chức năng cung cấp năng lượng, cấu tạo đường đa.

- Đường đa: Ví dụ như:

+ Tinh bột: dự trữ năng lượng ở thực vật.

+ Glicôgen: dự trữ năng lượng ở động vật.

+ Xenlulôzơ: cấu tạo thành tế bào thực vật.

Giải bài tập SGK Sinh học 10 Bài 4

**Bài 1 (trang 22 sgk Sinh học 10):**

Thuật ngữ nào dưới đây bao gồm tất cả các thuật ngữ còn lại:

- a) Đường đơn
- b) Đường đôi
- c) Tinh bột
- d) Cacbohidrat
- e) Đường đa.

**Lời giải:**

Đáp án D

**Bài 2 (trang 22 sgk Sinh học 10):**

Nêu các cấu trúc và chức năng của các loại cacbohidrat.

**Lời giải:**

+ Cấu trúc của cacbohidrat:

- Cacbohidrat là hợp chất hữu cơ được cấu tạo từ ba nguyên tố là C, H, O theo nguyên tắc đa phân với đơn phân chủ yếu là các đường 6C.

- Dựa theo số lượng đơn phân trong phân tử mà người ta chia cacbohidrat thành 3 loại:

- Đường đơn: 1 phân tử đường 6C (glucozơ, fructozơ, galactozơ)
- Đường đôi: 2 phân tử đường 6C liên kết với nhau (saccarôzơ, lactôzơ, mantôzơ)
- Đường đa: nhiều phân tử đường 6C liên kết với nhau (tinh bột, xenlulozơ)

+ Chức năng của cacbohidrat:

- Là nguồn năng lượng dự trữ của tế bào và cơ thể: đường sữa, glicôgen, tinh bột,...

- Cấu tạo nên tế bào và các bộ phận của cơ thể: xenlulôzơ, kitin, glycôprôtêin,...

**Bài 3 (trang 22 sgk Sinh học 10):**

Nêu và cho biết chức năng của các loại lipit.

**Lời giải:**

Có 4 loại lipit là: mỡ, photpholipit, sterôit, vitamin và sắc tố

+ Mỡ:

- Cấu tạo: 1 phân tử glixêrol (rượu 3C) liên kết với ba axit béo. Mỗi axit béo thường được cấu tạo từ 16 đến 18 nguyên tử cacbon.

- Mỡ động vật thường chứa các axit béo no; dầu thực vật và một số loài cá chứa nhiều axit béo không no, thường tồn tại ở dạng lỏng.

- Chức năng :dự trữ năng lượng cho tế bào và cơ thể.

+ Phôtpholipit:

- Cấu tạo: một phân tử glixêrol liên kết với hai phân tử axit béo và một nhóm photphat.

- Chức năng: cấu tạo nên các loại màng của tế bào.

+ Sterôit:

- Một số lipit có bản chất hoá học là sterôit cũng có vai trò rất quan trọng trong tế bào và trong cơ thể sinh vật.

- Chức năng: cấu tạo nên màng sinh chất của tế bào (colestêrôn), hoomon giới tính(estrôgen, testosterone)

+ Sắc tố và vitamin:

- Sắc tố: carôtenôit, diệp lục,...

- Vitamin: A, D, K, E

Lý thuyết Sinh 10 Bài 4: Cacbohidrat và lipit

## I. Cacbonhidrat (đường)

### 1. Cấu trúc hoá học

- Cấu tạo từ 3 nguyên tố: Cacbon, hidro, oxi

- Được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân.

- Tùy theo số lượng đơn phân người ta chia cacbonhidrat thành các loại đường đơn, đường đôi và đường đa.

### 2. Chức năng

- Là nguồn năng lượng dự trữ của tế bào và cơ thể
- Là vật liệu cấu trúc cho tế bào

## II. Lipit

Gồm nhiều loại với cấu trúc khác nhau

### 1. Mỡ

- Cấu tạo từ 1 phân tử glixerol liên kết với 3 axit béo
- Chức năng: Dự trữ năng lượng cho tế bào và cơ thể.

### 2. Phôlipholipit

- Cấu tạo từ 1 phân tử glixerol và 2 axit béo
- Chức năng: Cấu tạo nên các loại màng của tế bào

### 3. Steroit

- Chức năng cấu tạo nên màng sinh chất và một số loại hooomon.

### 4. Sắc tố và vitamin

Một số loại sắc tố và 1 số vitamin cũng có bản chất là lipit.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download Giải Sinh học 10 Bài 4: Cacbohidrat và lipit đầy đủ chi tiết bản file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi.